

Số: /KH-BCĐVSATTP

Dị Sử, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024 trên địa bàn phường Dị Sử

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới; công văn số 1964/ATTP- NĐTP ngày 09/8/2024 của Cục an toàn thực phẩm về việc tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024.

Thực hiện Kế hoạch số 200/KH-BCĐVSATTP ngày 22/08/2024 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm thị xã Mỹ Hào về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024.

BCĐ liên ngành về vệ sinh ATTP phường Dị Sử ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024 trên địa bàn phường Dị Sử như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024.

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành từ thị xã đến các xã, phường tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết Trung thu có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề chế biến thực phẩm, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phục vụ Tết Trung thu.

- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông

Trạm Y tế phường tham mưu Lãnh đạo cùng cấp đề chủ động thực hiện việc:

- Huy động các ban, ngành, đoàn thể, đài truyền thanh phường tham gia truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm đối với người quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo pháp luật, quản lý thực phẩm; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm theo quy định, phổ biến các quy định của pháp luật về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, yêu cầu kiến thức, thực hành của người trực tiếp tham gia sản xuất, quy định về nguyên liệu thực phẩm, quy định về đăng ký bản công bố, tự công bố sản phẩm, sử dụng phẩm màu, hương liệu, phụ gia, bao bì thực phẩm, ghi nhãn sản phẩm; hướng dẫn người tiêu dùng lựa chọn, chế biến, bảo quản, sử dụng thực phẩm an toàn.

- Tận dụng mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định, kiến thức về an toàn thực phẩm; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024.

- Tăng cường vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ phường trong hoạt động truyền thông về đảm bảo an toàn thực phẩm.

2. Hoạt động kiểm tra liên ngành

2.1. Đối tượng kiểm tra:

Đối tượng kiểm tra tập trung vào các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, dịch vụ ăn uống, ưu tiên tập trung vào những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh bánh, kẹo, nước giải khát, thực phẩm bao gói sẵn, các cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc các làng nghề truyền thống, cơ sở nhỏ lẻ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thực ăn đường phố, các cơ sở có dấu hiệu vi phạm các quy định về bảo đảm ATTP.

2.2. Đoàn kiểm tra:

* Tại phường:

- Trạm Y tế tham mưu với UBND phường thành lập 01 Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm. Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm phường thực hiện kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nhỏ, lẻ thuộc phân cấp quản lý tuyến xã Phụ lục 2 kèm theo Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên.

- Triển khai đồng loạt trong toàn phường, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thị xã.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch kiểm tra, nếu kế hoạch cấp dưới trùng với kế hoạch cấp trên thì thực hiện theo kế hoạch của cấp trên, tránh chồng chéo làm

ảnh hưởng đến hoạt động của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm và công khai tên cơ sở, địa chỉ, loại sản phẩm vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng, nếu có dấu hiệu hình sự chuyển cơ quan công an để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu khi tổ chức kiểm tra các đoàn kiểm tra cần có đầy đủ thành phần chuyên môn và đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ văn bản, tài liệu và các phương tiện, trang thiết bị cần thiết cho hoạt động của Đoàn trong thời gian kiểm tra; Tiến hành kiểm tra đảm bảo chất lượng, nội dung, tiến độ thời gian theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo thị xã.

2.3. Nội dung kiểm tra

2.3.1. Căn cứ pháp lý để kiểm tra:

Kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa ;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thực phẩm chức năng;
- Văn bản hợp nhất số 18/VBHN-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hợp nhất Nghị định sửa đổi bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe ;
- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế ;
- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;
- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;
- Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương ;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2.3.2. Nội dung trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thực phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tuyển phương:

- UBND phường, Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP phường.

- Trạm y tế phường là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP phường tham mưu thực hiện.

- UBMTTQ việt nam phường và các ban ngành đoàn thể của phường.

IV. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch và quyết định thành lập đoàn kiểm tra.

- Từ 05/9/2024 đến 18/09/2024 tiến hành kiểm tra các cơ sở và triển khai các hoạt động truyền thông.

2. Báo cáo kết quả:

- Tổng hợp báo cáo về UBND thị xã trước ngày 20/09/2024.

V. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức hoạt động sử dụng từ nguồn ngân sách của địa phương năm 2024 và các nguồn hợp pháp theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024. Đề nghị các ban ngành, đoàn thể căn cứ Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã;
- UBND phường;
- Trạm Y tế phường;
- Lưu: VT.

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Nguyễn Vũ Hồng**